

Số: 41/2024/QĐST - HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 04 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2024/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị K**, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Khu 12, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Đinh Văn T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu 12, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị K và anh Đinh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị K và anh T có 03 con chung là cháu Đinh Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 16/8/2016, cháu Đinh Hoàng Kim N, sinh ngày 10/5/2020, cháu Đinh Nguyễn Bình A, sinh ngày 04/9/2023.

Chị K và anh T tự nguyện thỏa thuận: Giao cháu Đinh Nguyễn Hoàng P, Đinh Hoàng Kim N và cháu Đinh Nguyễn Bình A cho chị Nguyễn Thị K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu P, cháu N và cháu A thành niên. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị K và anh T tự thoả thuận, không đề nghị Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Chị K và anh T tự thoả thuận, không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị K nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003786 ngày 22/5/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả chị K số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- UBND xã (nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Khánh Vinh